TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **19**/2022/HS-ST
Ngày: 19-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Long
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phan Văn Tao;
2. Ông Nguyễn Quốc Xuân.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè tham gia phiên tòa: Ông Đào Minh Nguyên - Kiểm sát viên

Trong ngày 19 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2021/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2022/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 01 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2022/HSST-QĐ ngày 24 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 48/2022/HSST-QĐ ngày 23 tháng 3 năm 2022, đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Thanh T, sinh năm 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: A, Tổ 1, Ấp 3, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở trước khi bị bắt: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn Kiều A và bà Nguyễn Thị T; Vợ: Không; Con: Không.

Tiền án:

- Ngày 25/8/2010, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 130/2010/HSST. T đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2016 và đã chấp hành xong bản án theo quy định.

- Ngày 03/7/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp T1 sản" theo Bản án số 11/2017/HSST. T đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/8/2019 nhưng chưa chấp hành xong bản án theo quy định.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 28/9/2007, bị cáo bị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 7917/QĐ-UB, T đã chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa – T30, Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2/ Nguyễn Trí T1, sinh năm 1995, tại tỉnh Long An; Hộ khẩu thường trú: Khu phố Thanh Ba, thị trấn Cần Giuộc, tỉnh Long An; Chỗ ở trước khi bị bắt: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 3/12; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn H và bà Nguyễn Ngọc T; Vợ: Không; Con: Không.

Tiền án: Ngày 17/3/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 28/2016/HSST. T1 đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/4/2016 nhưng chưa nộp phạt số tiền 5.000.000 đồng và 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự: Ngày 25/9/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng kể từ ngày 27/6/2019 theo Quyết định số 311/2019/QĐ-TA, T1 đã chấp hành xong quyết định.

Nhân thân: Ngày 23/01/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 21 tháng kể từ ngày 11/11/2016 theo Quyết định số 43/2017/QĐ-TA, T1 đã chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa – T30, Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* Bị hại: Ông **Lại Phúc H**, sinh năm 1962 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: E đường Lê Văn Lương, Ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T1 liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 12/6/2021, Nguyễn Trí T1 mang theo dụng cụ phá khóa (01 cây đoản bằng kim loại hình chữ L, dài 13,5cm, đầu mở khóa hình lục giác được mài dẹp nhọn dài 5,5cm) đi bộ trên đường Dương Bá Trạc thuộc Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tìm trộm cắp xe môtô. Khi đi đến ngã tư đường Phạm Hùng và Nguyễn Văn Linh thì gặp và nhờ Nguyễn Thanh T chở về huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. T đồng ý.

Sau đó, T điều khiển xe môtô biển số 59Z1-536.90 chở T1 ngồi phía sau đi đến đường nội bộ thuộc Khu B làng Đại học, xã Phước Kiển. Khi đến trước nhà số 197/19/74 đường Lê Văn Lương, Ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè thì T và T1 phát hiện thấy chiếc xe môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng - xanh, biển số 59M1-733.34 của ông Lại Phúc H đang đậu trước nhà, không có người trông coi.

Lúc này, T1 nói với T: "Cậu dừng xe lại, cho con lấy chiếc xe này làm cái chân đi". Nghe vậy, T dừng xe lại để T1 xuống xe đi bộ đến chỗ xe môtô biển số 59M1-733.34 và lấy cây đoản trong túi quần ra rồi bẻ phá khóa điện của xe môtô biển số 59M1-733.34 và nổ máy xe chạy khỏi hiện trường nhưng do bánh xe môtô được khóa bằng sợi dây xích nên không thể chạy được.

Ngay lúc đó, có tiếng truy hô ”Cướp, cướp” nên T1 bỏ xe môtô biển số 59M1-733.34 lại và chạy đến chỗ T đang đứng chờ để T chở T1 chạy ra hướng đường Trần Thị Liền và khi đến trước nhà số 1017/41 đường Lê Văn Lương, Ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè thì bị ông Võ Văn H1 (bảo vệ dân phố của làng Đại Học khu B) và người dân bắt giữ. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè giải quyết.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, Nguyễn Trí T1 và Nguyễn Thanh T đã khai nhận toàn bộ sự việc như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá T1 sản ngày 14/6/2021 của Hội đồng định giá T1 sản trong tố tụng hình sự huyện Nhà Bè, kết luận: 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng - xanh, biển số 59M1-733.34, mua mới vào năm 2014, đã qua sử dụng mà các bị cáo chiếm đoạt của người bị hại có giá trị là **10.000.000** đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Trí T1 và Nguyễn Thanh T về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số 02/CT-VKS-NB ngày 10 tháng 12 năm 2021 và sau khi phân tích, luận tội đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Thanh T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

- Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Trí T1 từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Lại Phúc H đã nhận lại T1 sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì.

Về việc xử lý vật chứng:

- 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh ghi nhận sự việc Nguyễn Trí T1 và Nguyễn Thanh T thực hiện hành vi trộm cắp T1 sản và 01 DVD chứa dữ liệu ghi hình có tiếng khi ghi lời khai đối với Nguyễn Trí T1 và Nguyễn Thanh T, đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

- Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng - xanh, biển số 59M1-733.34; 01 sợi dây xích bằng kim loại dài 75cm và 01 ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trả lại những T1 sản trên cho ông Lại Phúc H là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, biển số 59Z1-536.90 do Nguyễn Thanh T đứng tên chủ sở hữu là công cụ, phương tiện phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 cây đoản bằng kim loại hình chữ L, dài 13,5cm, đầu mở khóa hình lục giác được mài dẹp nhọn dài 5,5cm là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn gí trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Trí T1 và Nguyễn Thanh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong bản Cáo trạng; nội dung phân tích, luận tội của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, các bị cáo cho rằng mình không bị oan và trong lời nói sau cùng các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để tạo điều kiện cho các bị cáo sớm hòa nhập với cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; Căn cứ vào các T1 liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra công an huyện Nhà Bè, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố; các bị cáo, bị hại cũng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Trí T1 và Nguyễn Thanh T đều đã thừa nhận: Vào ngày 12/6/2021, chính các bị cáo đã cùng nhau lén lút chiếm đoạt chiếc xe môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng - xanh, biển số 59M1-733.34 của người bị hại có giá trị là **10.000.000** đồng.

Sự thừa nhận của các bị cáo Nguyễn Trí T1 và Nguyễn Thanh T tại phiên tòa là phù hợp với toàn bộ lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các T1 liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi của của các bị cáo Nguyễn Trí T1 và Nguyễn Thanh T là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến quyền sở hữu T1 sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an chung.

Các bị cáo Nguyễn Trí T1 và Nguyễn Thanh T đều là người đã trưởng thành, bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do lười lao động, muốn hưởng thụ và đặc biệt là xem thường pháp luật nên bị cáo đã lén lút, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý T1 sản của chủ sở hữu để chiếm đoạt.

Bị cáo T1 liên tục phạm tội, đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là thuộc trường hợp tái phạm.

Bị cáo T cũng liên tục phạm tội, đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè truy tố bị cáo Nguyễn Trí T1 về tội "Trộm cắp T1 sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 với tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và bị cáo Nguyễn Thanh T về tội "Trộm cắp T1 sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét cần xử phạt mỗi bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng mới có khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

Tuy nhiên: Xét tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho cả hai bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì các bị cáo có thể còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, cũng không có T1 sản và tại

phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát cũng không đề nghị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì.

[6] Về việc xử lý vật chứng:

- 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh ghi nhận sự việc Nguyễn Trí T1 và Nguyễn Thanh T thực hiện hành vi trộm cắp T1 sản và 01 DVD chứa dữ liệu ghi hình có tiếng khi ghi lời khai đối với Nguyễn Trí T1 và Nguyễn Thanh T, xét tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

- Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng - xanh, biển số 59M1-733.34, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trả lại cho ông Lại Phúc Hiền là có căn cứ, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, biển số 59Z1-536.90 thu giữ của Nguyễn Thanh T là công cụ, phương tiện phạm tội, xét tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 cây đoản bằng kim loại hình chữ L, dài 13,5cm, đầu mở khóa hình lục giác được mài dẹp nhọn dài 5,5cm là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Thanh T** và **Nguyễn Trí T1** phạm tội "Trộm cắp T1 sản".

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Thanh T **04 (Bốn)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2021.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Trí T1 **02 (Hai)** năm **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2021.

3. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh ghi nhận sự việc Nguyễn Trí T1 và Nguyễn Thanh T thực hiện hành vi trộm cắp T1 sản và 01 DVD chứa dữ liệu ghi hình có tiếng khi ghi lời khai đối với Nguyễn Trí T1 và Nguyễn Thanh T.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước chiếc xe môtô biển số 59Z1-536.90, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, số máy E32VE367416, số khung RLCUE3710MY200811, màu đen, tình trạng đã qua sử dụng.

- Tịch thu, tiêu hủy dụng cụ phá khóa (cây đoản) bằng kim loại hình chữ L, dài khoảng 13,5cm, đầu mở khóa hình lục giác được mài dẹp, nhọn dài khoảng 5,5cm, tình trạng đã qua sử dụng.

(Theo phiếu nhập kho số 2022-NK11 ngày 01/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè).

4. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tp. HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Trại tạm giam Chí Hòa, T30;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Long